



Thời khóa biểu / Timetable

CAMP 1: LIFE UNLOCKED

KHỐI 2&3 / Grades 2&3



WEEK 1: FOOD SCIENCE JOURNEY					
TIME	MON (16/6)	TUE (17/6)	WED (18/6)	THU (19/6)	FRI (20/6)
07:20 - 08:00	Chào đón / Welcome	Ăn sáng / Breakfast	Ăn sáng / Breakfast	Ăn sáng / Breakfast	Ăn sáng / Breakfast
08:00 - 09:30	Workshop: Life Unlocked	Hoạt động khoa học (GVNN) Khám phá vũ trụ và công nghệ không gian <i>Scientific discovery (foreign teacher) Exploring the Universe and Space Technology</i>	Hoạt động khoa học (GVNN) Lá phổi xanh của đô thị <i>Scientific discovery (foreign teacher) Exploring Urban Trees</i>	Hoạt động khoa học (GVNN) Nước và Khí hậu <i>Scientific discovery (foreign teacher) Water and Climate</i>	Dã ngoại tại An Phú Farm: Nhà khoa học ẩm thực Hoạt động trải nghiệm "Quan sát quy trình nấu & vệ sinh thực phẩm" <i>Fieldtrip at An Phu Farm: Culinary Scientist Experiential activity "Observing the cooking process & food hygiene"</i>
10:00 - 11:00		Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Food Show-and-Tell: Thực phẩm và món ăn yêu thích <i>English communication (foreign teacher) Food Show-and-Tell: Favorite Food and Dishes</i>	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Hoạt động nhập vai: Thực đơn của đầu bếp <i>English communication (foreign teacher) Customer - Chef Role-play: Chef's Menu Presentation</i>	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Hoạt động nhập vai: Khách sạn trong mơ <i>English communication (foreign teacher) Customer - Hotel Manager Role-play: Design Your Dream Hotel</i>	
11:00 - 13:00	Ăn trưa & nghỉ trưa / Lunch and break				
13:00 - 13:40	Circle time & Break time				
13:45 - 15:10	Hoạt động khoa học (GVVN) Lật mở bí ẩn vị giác <i>Scientific discovery (Vietnamese teacher) Uncovering the Secrets of Taste</i>	Hoạt động khoa học (GVVN) Bí mật tháp dinh dưỡng <i>Scientific discovery (Vietnamese teacher) Unlocking the Mystery of the Food Pyramid</i>	Hoạt động trải nghiệm: Siêu đầu bếp <i>Experience activity: Master Chef</i>	Hoạt động khoa học (GVVN) Kết nước ngọt từ vườn <i>Scientific discovery (Vietnamese teacher) Crafting Garden-Fresh Beverages</i>	
15:15 - 16:30	Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc <i>Mental & Physical: Sports / Music</i>	Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc <i>Mental & Physical: Sports / Music</i>		Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc <i>Mental & Physical: Sports / Music</i>	
16:30 - 17:00	Ra về / Pick up				

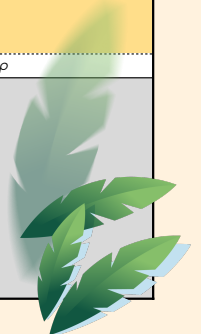
WEEK 2: NATURAL SCIENCE QUEST					
TIME	MON (23/6)	TUE (24/6)	WED (25/6)	THU (26/6)	FRI (27/6)
07:20 - 08:00	Ăn sáng / Breakfast		Ăn sáng / Breakfast		Ăn sáng / Breakfast
08:00 - 09:30	Hoạt động khoa học (GVNN) Giữ gìn "lá phổi" đô thị	Hoạt động khoa học (GVNN) Năng lượng tái sinh từ rác hữu cơ	Hoạt động khoa học (GVNN) Biết đôi giải cứu "cư dân" trong sách đỏ	Hoạt động khoa học (GVNN) Bí mật dưới lòng đất	Dã ngoại tại Bán đảo Sơn Trà: Rừng xanh kể chuyện
	Scientific discovery (foreign teacher) Importance of Urban Plants	Scientific discovery (foreign teacher) Converting Organic Waste into Energy	Scientific discovery (foreign teacher) Endangered Species and Conservation	Scientific discovery (foreign teacher) Exploring Soil Composition	
10:00 - 11:00	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Nhà bác học môi trường	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Tour guide nhí và chuyến đi vòng quanh thế giới	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Chuyện người nổi tiếng	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Vị khách mời danh dự	Fieldtrip at Sơn Tra Peninsula: Stories of the green forest
	English communication (foreign teacher) Nature Scientist Role-play: Nature Scavenger Hunt	English communication (foreign teacher) International Tour Guide Role-play: Create Your Own Travel Guide	English communication (foreign teacher) Reporter and Celebrity Role-play: Create a Celebrity Interview	English communication (foreign teacher) Guest and Event Host Role-play: Event Invitation	
11:00 - 13:00	Ăn trưa & nghỉ trưa / Lunch and break				
13:00 - 13:40	Circle time & Break time				
13:45 - 15:10	Hoạt động khoa học (GVVN) Tổ sắc màu loài sinh vật quý	Hoạt động khoa học (GVVN) Khám phá vườn xanh và bí mật của lòng đất	Hoạt động trải nghiệm: Những chiến binh xanh Experience activity: Green Warriors	Hoạt động khoa học (GVVN) Uơm mầm xanh	Workshop hội họa: Trái đất trong tương lai Painting Workshop: Earth in the Future
	Scientific discovery (Vietnamese teacher) Coloring the Wonders of Rare Creatures	Scientific discovery (Vietnamese teacher) Exploring the Green Garden and Secrets Beneath the Soil		Scientific discovery (Vietnamese teacher) Nurturing Green Sprouts	
15:15 - 16:30	Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc	Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc		Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc	
	Mental & Physical: Sports / Music	Mental & Physical: Sports / Music		Mental & Physical: Sports / Music	
16:30 - 17:00	Ra về / Pick up				

WEEK 3: FARMING SCIENCE EXPEDITION					
TIME	MON (30/6)	TUE (01/7)	WED (02/7)	THU (03/7)	FRI (04/7)
07:20 - 08:00	Ăn sáng / Breakfast	Ăn sáng / Breakfast	Ăn sáng / Breakfast		Dị chuyển về trường / Moving to school
08:00 - 09:30	Hoạt động khoa học (GVNN) Mưa nhân tạo <i>Scientific discovery (foreign teacher) Creating Artificial Rain</i>	Hoạt động khoa học (GVNN) Hệ sinh thái và tác động của con người <i>Scientific discovery (foreign teacher) Ecosystems and Human Impact</i>	Hoạt động khoa học (GVNN) Khám phá vũ trụ và công nghệ không gian <i>Scientific discovery (foreign teacher) Exploring the Universe and Space Technology</i>		Tổng kết Summer Camp 1 <i>Summer Camp 1 Summary</i>
10:00 - 11:00	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Nhổ sản xuất tài ba ra mắt sản phẩm mới <i>English communication (foreign teacher) Producer and Customer Role-play: Product Presentation</i>	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Chuyến dã ngoại trong mơ <i>English communication (foreign teacher) Picnic Trip Role-play: Picnic Planning</i>	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Lễ hội mùa hè <i>English communication (foreign teacher) Summer Festival: Festival Art and Craft Booth</i>	Cắm trại qua đêm & BBQ tại Sơn Phước Farm <i>Overnight Camping & BBQ at Sơn Phước Farm</i>	
11:00 - 13:00	Ăn trưa & nghỉ trưa / Lunch and break				Ra về / Pick up
13:00 - 13:40	Circle time & Break time				
13:45 - 15:10	Hoạt động khoa học (GVVN) Côn trùng: Những anh hùng tí hon <i>Scientific discovery (Vietnamese teacher) Discovering What Insects Do for Our World</i>	Hoạt động trải nghiệm: Trạm chăm sóc thú cưng và cây trồng <i>Experience activity: Pet & Plant Care Station</i>	Hoạt động khoa học (GVVN) Xây dựng vườn thủy canh <i>Scientific discovery (Vietnamese teacher) Creating Your Own Hydroponic Farm</i>		
15:15 - 16:30	Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc <i>Mental & Physical: Sports / Music</i>		Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc <i>Mental & Physical: Sports / Music</i>		
16:30 - 17:00	Ra về / Pick up				

*Các địa điểm và chủ đề học có thể thay đổi tùy vào tình hình thực tế / Locations and learning topics may be subject to change based on actual conditions.

*Hoạt động âm nhạc: Lớn quen Acapella / Musical Activity: Introduction to A cappella

*Hoạt động thể thao (tự chọn): Bóng rổ, bơi lội / Sports Activities (optional): Basketball, Swimming.





Thời khóa biểu / Timetable

CAMP 2: TECHSTORM

KHỐI 2&3 / Grades 2&3



WEEK 4: Transportation Science Voyage					
TIME	MON (7/7)	TUE (8/7)	WED (9/7)	THU (10/7)	FRI (11/7)
07:20 - 08:00	Chào đón / Welcome	Ăn sáng / Breakfast	Ăn sáng / Breakfast	Ăn sáng / Breakfast	Ăn sáng / Breakfast
08:00 - 09:30	Workshop: TechStorm	Hoạt động khoa học (GVNN) Khám phá vũ trụ <i>Scientific discovery (foreign teacher) Exploring the Universe</i>	Hoạt động khoa học (GVNN) Robotics cơ bản <i>Scientific discovery (foreign teacher) Basic Robotics</i>	Hoạt động khoa học (GVNN) Năng lượng tái chế <i>Scientific discovery (foreign teacher) Renewable Energy</i>	Đã ngoại: Trải nghiệm chuyến tàu văn hóa du lịch <i>Fieldtrip: Experience the cultural travel train</i>
10:00 - 11:00		Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Đường đến Trạm Không gian <i>English communication (foreign teacher) Mission: Get to the Space Center</i>	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Game Show: Sự cố giao thông <i>English communication (foreign teacher) Traffic Trouble Game Show</i>	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Thành phố thông minh <i>English communication (foreign teacher) Smart City Simulation</i>	
11:00 - 13:00	Ăn trưa & nghỉ trưa / Lunch and break				
13:00 - 13:40	Circle time & Break time				
13:45 - 15:10	Vòng tròn kết nối <i>Circle of connection</i>	Hoạt động khoa học (GVVN) Hệ thống tàu hỏa <i>Scientific discovery (Vietnamese teacher) Train Systems</i>	Hoạt động khoa học (GVVN) Bộ phận Tàu hỏa <i>Scientific discovery (Vietnamese teacher) Train Components</i>	Hoạt động khoa học (GVVN) Thiết kế Đường ray <i>Scientific discovery (Vietnamese teacher) Track Design</i>	
15:15 - 16:30	Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc <i>Mental & Physical: Sports / Music</i>	Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc <i>Mental & Physical: Sports / Music</i>	Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc <i>Mental & Physical: Sports / Music</i>	Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc <i>Mental & Physical: Sports / Music</i>	
16:30 - 17:00	Ra về / Pick up				

WEEK 5: Engineering Science Challenge					
TIME	MON (14/7)	TUE (15/7)	WED (16/7)	THU (17/7)	FRI (18/7)
07:20 - 08:00	Ăn sáng / Breakfast	Ăn sáng / Breakfast	Ăn sáng / Breakfast	Ăn sáng / Breakfast	Ăn sáng / Breakfast
08:00 - 09:30	Hoạt động khoa học (GVNN) Hóa học vui nhộn	Hoạt động khoa học (GVNN) Lập trình cơ bản & trò chơi robot	Hoạt động khoa học (GVNN) Kỹ thuật cầu	Hoạt động khoa học (GVNN) Công nghệ in 3D	Đã ngoại: Công viên nước Mikazuki Fieldtrip: Mikazuki Water Park
	Scientific discovery (foreign teacher) Fun Chemistry	Scientific discovery (foreign teacher) Basic Programming	Scientific discovery (foreign teacher) Bridge Engineering	Scientific discovery (foreign teacher) 3D Printing Technology	
10:00 - 11:00	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Xưởng sáng chế đồ chơi	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Bếp trưởng nhí tranh tài	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Khởi nghiệp cùng quán ăn lưu động	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Ngày hội Nhà sáng chế tí hon	
	English communication (foreign teacher) Toy Engineers	English communication (foreign teacher) Chef Team Challenge	English communication (foreign teacher) My Food Truck Startup	English communication (foreign teacher) Mini Maker Fair	
11:00 - 13:00	Ăn trưa & nghỉ trưa / Lunch and break				
13:00 - 13:40	Circle time & Break time				
13:45 - 15:10	Hoạt động khoa học (GVVN) Bánh xe cơ học	Hoạt động trải nghiệm: Thử thách Khoa học	Hoạt động khoa học (GVVN) Kỹ thuật Cầu	Hoạt động khoa học (GVVN) Lực trong Chuyển động	Workshop: Nghệ thuật và Kỹ thuật Workshop: Art & Engineering
	Scientific discovery (Vietnamese teacher) Wheel Mechanics		Scientific discovery (Vietnamese teacher) Bridge Engineering	Scientific discovery (Vietnamese teacher) Forces in Motion	
15:15 - 16:30	Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc	Experience activity: Science Challenge	Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc	Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc	
	Mental & Physical: Sports / Music		Mental & Physical: Sports / Music	Mental & Physical: Sports / Music	
16:30 - 17:00	Ra về / Pick up				

WEEK 6: Applied Physics Exploration						
TIME	MON (21/7)	TUE (22/7)	WED (23/7)	THU (24/7)	FRI (25/7)	
07:20 - 08:00	Ăn sáng / Breakfast	Ăn sáng / Breakfast	Ăn sáng / Breakfast	Cắm trại qua đêm & BBQ tại Cu Đê Farm Overnight Camping & BBQ at Cu De Farm	Di chuyển về trường / Moving to school	
08:00 - 09:30	Hoạt động khoa học (GVNN) Động vật, công nghệ và trải nghiệm AR <i>Scientific discovery (foreign teacher) Animals and Technology</i>	Hoạt động khoa học (GVNN) Máy bay, lực và cuộc đua bầu trời <i>Scientific discovery (foreign teacher) Airplanes and Forces</i>	Hoạt động khoa học (GVNN) Dự án cuối kỳ: Núi lửa phun trào <i>Scientific discovery (foreign teacher) Final Project: A volcano erupt-off</i>		Tổng kết Summer Camp 2 Summer Camp 2 Summary	
	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Khoa học từ gian bếp nhỏ <i>English communication (foreign teacher) Kitchen Science Lab</i>	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Truy vết ánh sáng - Giải mã âm thanh <i>English communication (foreign teacher) Light and Sound Detectives</i>	Giao tiếp tiếng Anh (GVNN) Lễ hội năng lượng diệu kỳ <i>English communication (foreign teacher) Energy Carnival</i>			
10:00 - 11:00						
11:00 - 13:00	Ăn trưa & nghỉ trưa / Lunch and break					
13:00 - 13:40	Circle time & Break time				Ra về / Pick up	
13:45 - 15:10	Hoạt động khoa học (GVNN) Động lực Năng lượng <i>Scientific discovery (Vietnamese teacher) Energy Dynamics</i>	Hoạt động trải nghiệm: Khám phá Vật lý Ứng dụng <i>Experience activity: Applied Physics Exploration</i>	Hoạt động khoa học (GVNN) Chuẩn bị Chuyến Tàu <i>Scientific discovery (Vietnamese teacher) Train Journey Preparation</i>			
	Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc <i>Mental & Physical: Sports / Music</i>		Sức khỏe tinh thần: Thể thao / Âm nhạc <i>Mental & Physical: Sports / Music</i>			
15:15 - 16:30						
16:30 - 17:00	Ra về / Pick up					

*Các địa điểm và chủ đề học có thể thay đổi tùy vào tình hình thực tế / Locations and learning topics may be subject to change based on actual conditions.

*Hoạt động âm nhạc: Làm quen Acapella / Musical Activity: Introduction to A cappella

*Hoạt động thể thao (tự chọn): Pickleball, bơi lội / Sports Activities (optional): Pickleball, Swimming.

